

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2018/HS-PT

Ngày: 25/7/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trọng Điệp

Các Thẩm phán: Ông Trần Hưng Bính và ông Bùi Văn Th

Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Vinh Phú - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Ái Hoa, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 81/2018/TLPT- HS ngày 24 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo Trương Ph, do có kháng cáo của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2018/HSST ngày 10/4/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị cáo có kháng cáo:

Bị cáo Trương Ph , sinh ngày 07/01/1989 tại Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: Tổ 10, phường Thủy Phương, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Phụ xe; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương B(đã chết) và bà Nguyễn Thị X; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án:

- Ngày 18/12/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, tại bản án số 333/2017/HSST. Ngày 27/6/2016, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 30/10/2017, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1945; Trú tại: Tổ 10, phường Thủy Phương, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối 29/10/2017, Trương Ph điều khiển xe mô tô Honda Airblade màu đen biển số 75G1-259.93 tham gia giao thông trên các tuyến đường thuộc thành phố Huế với mục đích cướp giật tài sản. Khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày, lúc đang đi trên đường Lý Thái Tổ, phường An Hòa, thành phố Huế, theo hướng thị xã Hương

Trà vào thành phố Huế, Trương Ph phát hiện chị Nguyễn Thị Thu H đang điều khiển xe mô tô biển số 75H1-176.45 đang đi phía trước cùng chiều, phía sau xe chở chị Trần Thị Phương Th, chị Th có đeo một túi xách bên hông phải, thấy chị Th có mang túi xách nên Phú bám theo. Khi đến đoạn đường phía trước Nhà máy bánh kẹo, ở cạnh bến xe phía Bắc thành phố Huế, thuộc đường Lý Thái Tổ, Phú điều khiển xe mô tô từ phía sau vượt lên bên phải xe của chị H, dùng tay trái giật túi xách của chị Th rồi tăng ga tẩu thoát. Bị giật túi xách, nên chị H đuổi theo và đọc được số xe của Ph sau đó trình báo Công an.

Quá trình điều tra đã thu giữ vật chứng gồm:

- 01 chiếc xe mô tô Honda Airblade màu đen biển số 75 G1-259.93, số máy JF 63 E147773; số khung 6305FZ123685.
- 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 022920, tên chủ xe Trương Ph , biển số đăng ký 75 G1-259.93 (bản sao)
- 01 Sim điện thoại di động mạng Mobifone số sim 1610-3329-6534-2, số điện thoại của sim 01264126416.
- 01 túi xách màu đen có kích thước (15x10)cm, bên ngoài có đính các hạt kim loại màu trắng.
- 01 thẻ ATM của Ngân hàng Vietcombank mang tên Trần Thị Phương Th.
- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 400.000 đồng.
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng, có ốp lưng màu đỏ, số Imei 356990065499966.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 373/KL-HĐĐG ngày 08/11/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Huế kết luận:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng, có giá trị 3.000.000 đồng.
- 01 túi xách màu đen có kích thước (15x10)cm, bên ngoài có đính các hạt kim loại màu trắng có giá trị 20.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản mà Trương Ph chiếm đoạt của chị Trần Thị Phương Th là 3.420.000 đồng.

Tại Bản án số 61/2018/HSST ngày 10/4/2018, Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trương Ph phạm tội: “Cướp giật tài sản”;

Áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 136; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999;

Xử phạt bị cáo Trương Ph 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam 30/10/2017.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước chiếc xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đen biển số 75G1-259.93, số máy JF 63E1477773; số khung 6305FZ123685.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 20/4/2018, bị cáo Trương Ph có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt và đề nghị trả lại chiếc xe mô tô mà Tòa án nhân dân thành phố Huế đã tuyên tịch thu.

Ngày 20/4/2018, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bà Nguyễn Thị X có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét trả lại chiếc xe mô tô mà Tòa án nhân dân thành phố Huế đã tuyên tịch thu.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trương Ph đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận đó là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa hôm nay, thể hiện: Vào khoảng 19 giờ 15 phút ngày 29/10/2017, tại đường Lý Thái Tổ, phường An Hòa, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, trước Nhà máy bánh kẹo ở bến xe phía Bắc, thành phố Huế, Trương Ph đã điều khiển xe mô tô hiệu Honda Airblade biển số 75G1-259.93 áp sát xe của chị Nguyễn Thị Thu H đang điều khiển chờ chị Trần Thị Phương Th, Ph dùng tay trái giật túi xách của chị Trần Thị Phương Th, bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng cùng một số tài sản khác. Tổng giá trị tài sản bị cáo Trương Ph chiếm đoạt của chị Th là 3.420.000 đồng.

[2] Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội: “Cướp giật tài sản”, phạm vào khoản 2, Điều 136 Bộ luật hình sự, do vậy, Tòa án nhân dân thành phố Huế đã xét xử bị cáo tại Bản án số 61/2018/HSST ngày 10/4/2018 là có căn cứ và đúng pháp luật. Bị cáo Trương Ph có 01 tiền án về tội “Cướp giật tài sản” chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục sử dụng xe mô tô để cướp giật tài sản, nên đã phạm vào hai tình tiết định khung tăng nặng là tái phạm nguy hiểm và dùng thủ đoạn nguy hiểm, theo quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo là một thanh niên có nhận thức, đã từng bị Tòa án phạt tù về tội cướp giật tài sản, chưa xóa án tích, hơn ai hết bị cáo biết rõ việc cướp giật tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, sẽ bị xử lý nghiêm khắc theo pháp luật, nhưng do muốn có tiền tiêu xài, muốn hưởng thụ trên sức lao động của người khác, bị cáo đã bất chấp tất cả quyết tâm thực hiện tội phạm.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự, trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, nên cần phải xử lý thích đáng mới đảm bảo tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Trương Ph về phần hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hậu quả đã xảy ra; căn cứ vào đặc điểm nhân thân của bị cáo và đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như khai báo thành khẩn, người bị hại đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và mẹ bị cáo là người có công với nước được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Mức hình phạt 03 năm 09 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, không nặng. Do vậy, không thể chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo mà cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Xét kháng cáo của bị cáo Trương Ph và bà Nguyễn Thị X về phần xử lý vật chứng, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Ph và bà Nguyễn Thị X đều khai rằng chiếc xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đen biển số 75G1-259.93 là do bà Nguyễn Thị X bỏ tiền mua và cho bị cáo Trương Ph dùng làm phương tiện đi lại và đứng tên đăng ký xe, nên về mặt pháp lý, đây là tài sản của bị cáo. Do bị cáo Ph dùng xe mô tô này làm phương tiện phạm tội nên Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước là đúng quy định pháp luật. Do vậy, không thể chấp nhận kháng cáo xin trả lại chiếc xe của bị cáo Trương Ph và bà Nguyễn Thị X mà cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

[5] Về áp dụng điều luật: Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 để xét xử là không đúng, bất lợi cho bị cáo, do vậy Tòa án cấp phúc thẩm cần phải sửa phần này và áp dụng Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm, do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Trương Ph phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 61/2018/HSST ngày 10/4/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Ph và kháng cáo của bà Nguyễn Thị X, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2018/HSST ngày 10/4/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Trương Ph 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù về tội: “ Cướp giật tài sản”, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam 30/10/2017.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

năm 2015, tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước chiếc xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đen biển số 75G1-259.93, số máy JF 63E1477773; số khung 6305FZ123685.

2. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử buộc bị cáo Trương Ph phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2018/HSST ngày 10/4/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ 1 TAND tối cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- TAND thành phố Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- Công an thành phố Huế;
- Trại tạm giam;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ; Tòa HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Trọng Diệp